TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2024/HS-ST
Ngày: 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Kim Phương
2. Bà Nguyễn Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/2024/TB-TA ngày 16/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**, sinh năm: 1993, tại: Đồng Nai; CCCD số 075093014471 cấp ngày 18/8/2023; nơi cư trú: B, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam, Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Trần Văn N, sinh năm: 1970 và bà Hoàng Thị Bích H1, sinh năm: 1971; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 06 anh em; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hà P, sinh năm 1996 và có 02 con sinh năm 2014 và 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 23/12/2023 đến ngày 29/12/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, cấm xuất cảnh. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Hà P, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: B, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2023, Công an huyện T phối hợp với Công an xã G tiến hành kiểm tra nơi ở của Trần Văn H tại địa chỉ B, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai đã phát hiện H đang có hành vi tàng trữ 05 cây pháo hoa nổ hình trụ tròn (dài 80cm, đường kính 4,5cm; 01 cuộn pháo nổ dạng dây được khoanh tròn, có đường kính 23cm, bề ngang 6,5cm; 03 túi nylon chứa pháo nổ dạng viên nhựa hình cầu, mỗi túi chứa khoảng 100 viên nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng liên quan. Qua làm việc thì H khai nhận mua số pháo nổ trên để đốt trong các dịp lễ, Tết.

Vật chứng thu giữ: 05 cây pháo hoa nổ hình trụ tròn (dài 80cm, đường kính 4,5cm; 01 cuộn pháo nổ dạng dây được khoanh tròn, có đường kính 23cm, bề ngang 6,5cm; 03 túi nylon chứa pháo nổ dạng viên nhựa hình cầu, mỗi túi chứa khoảng 100 viên; 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A03 màu đen.

Tại Bản kết luận giám định số 355/KL/KTHS ngày 27/12/2023 của Phân viện KHHS Bộ C tại thành phố Hồ Chí Minh xác định: 05 ống hình trụ tròn (dài 80cm, đường kính 4,5cm, bọc giấy nhiều màu sắc gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. 01 hộp giấy hình hộp có kích thước 26cm x 26cm x 7cm, bên trong chứa các vật hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ liên kết với nhau thành tràng gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. 03 túi nylon, mỗi túi chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng các mẫu vật gửi giám định là 7,8kg.

Quá trình điều tra, Trần Văn H khai nhận vào khoảng tháng 3/2023, H sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung lên mạng Facebook thấy có một địa chỉ (H không nhớ rõ) đăng bán pháo nổ nên đã đặt mua số pháo nổ trị giá 4.000.000 đồng. Khoảng mấy ngày sau thì có một người lái xe tải (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi cho H ra Quốc lộ B thuộc xã P, huyện Đ để nhận pháo nổ, H đã trả cho người này số tiền 4.000.000 đồng và lấy số pháo nổ gồm 05 cây pháo hoa nổ hình trụ tròn (dài 80cm, đường kính 4,5cm; 01 cuộn pháo nổ dạng dây được khoanh tròn, có đường kính 23cm, bề ngang 6,5cm; 03 túi nylon chứa pháo nổ dạng viên nhựa hình cầu, mỗi túi chứa khoảng 100 viên đem về nhà cất giấu thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn H để điều tra, quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Cáo trạng số: 35/CT-VKS.TN ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

- *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên toà:* Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn H mức án từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 29/12/2023.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Đối với số pháo nổ còn lại sau giám định gồm: 04 ống pháo nổ hình trụ tròn (dài 80cm, đường kính 4,5cm, bọc giấy nhiều màu sắc; 02 túi nylon, mỗi túi chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- *Trình bày lời nói sau cùng:* Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, cam kết sẽ chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ để bị cáo có điều kiện làm ăn lo cho gia đình, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng tháng 03/2023 do có nhu cầu đốt pháo nổ vào các dịp lễ, Tết nên Trần Văn H đã lên mạng xã hội liên hệ mua pháo nổ để về sử dụng và cho số điện thoại để liện hệ giao dịch. Sau khi thoả thuận khoảng 01 tuần sau bị cáo nhận

được thông báo nhận hàng và giao tiền từ một người lái xe tải tại QL 20 (thuộc địa phận xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai) sau đó mang số pháo mua được về nhà để vào tủ gỗ (tủ đựng T) ở phòng khách. Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2023, tại nhà của bị cáo H (số B, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai), Công an huyện T phối hợp với Công an xã G bắt quả tang Trần Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép số pháo gồm: 5 cây pháo hoa nổ hình trụ tròn, 01 cuộn pháo nổ dạng dây khoang tròn và 03 túi nylon chứa pháo nổ dạng viên nhựa hình cầu, mỗi túi chứa khoảng 100 viên.

Bản kết luận giám định số 355/KL/KTHS ngày 27/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C tại thành phố Hồ Chí Minh xác định: 05 ống hình trụ tròn (dài 80cm, đường kính 4,5cm, bọc giấy nhiều màu sắc gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. 01 hộp giấy hình hộp có kích thước 26cm x 26cm x 7cm, bên trong chứa các vật hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ liên kết với nhau thành tràng gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. 03 túi nylon, mỗi túi chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng các mẫu vật gửi giám định là 7,8kg.

Hành vi trên của bị cáo Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 35/CT-VKS.TN ngày 11/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Trần Văn H về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với mặt hàng là pháo nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, kinh doanh là vi phạm pháp luật. Bị cáo H nhận thức được hành vi tàng trữ pháo nổ của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thoả mãn nhu cầu của bản thân nên vẫn cố tình phạm tội. Trong tình hình hiện nay tình trạng tang trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ trái phép vẫn tiếp diễn với nhiều phương thức, thủ đoạn tuy không mới nhưng ngày càng tinh vi hơn. Trên thị trường, pháo nổ vẫn tràn lan bất chấp các biện pháp quản lý của lực lượng chức năng. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để vừa cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[3] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[4] Về quyết định hình phạt:

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo H là người lao động có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Nhận thấy, việc không cách ly bị cáo để cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, ý thức cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định: *"...Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền..."*. Xét cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A03 màu đen của Trần Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại cho H là hợp pháp.

Đối với số pháo nổ còn lại sau giám định gồm: 04 ống pháo nổ hình trụ tròn (dài 80cm, đường kính 4,5cm, bọc giấy nhiều màu sắc); 02 túi nylon, mỗi túi chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: "Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn H phải nộp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 04 ống pháo nổ hình trụ tròn (dài 80cm, đường kính 4,5cm, bọc giấy nhiều màu sắc; 02 túi nylon, mỗi túi chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo*:* Bị cáo Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- CA huyện Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Chi cục THADS H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Kiều Vân